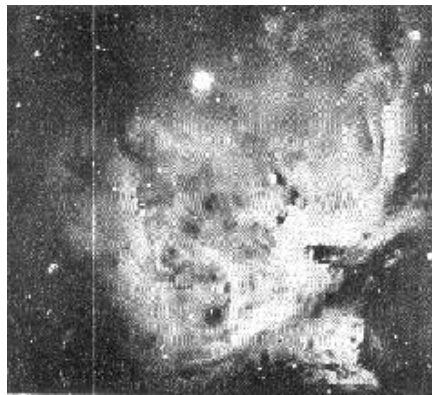


## CHƯƠNG I CƠ TIẾN HÓA CỦA SỰ SỐNG VÀ HÌNH TƯỢNG

Muốn hiểu rõ được Thông Thiên Học thì không có sự chuẩn bị nào tốt hơn là sự hiểu biết tổng quát và rộng rãi về khoa học hiện đại. Đó là vì khoa học bàn về các sự kiện, trình bày sự thật dưới dạng bảng biểu và khám phá ra những định luật; Thông Thiên Học cũng trình bày về những sự kiện ấy và mặc dù chúng có thể được trình bày theo bảng biểu khác đi nhưng kết luận cơ bản là vẫn như thế. Ở đâu có sự khác biệt giữa đôi bên thì đó không phải là vì Thông Thiên Học nghi ngờ những sự kiện của nhà khoa học mà chỉ vì trước khi đi đến kết luận, Thông Thiên Học xét tới những sự kiện bổ sung mà khoa học hiện đại hoặc là chưa biết rõ đi hoặc là chưa phát hiện ra được. Chừng nào các sự kiện vẫn còn y như thế thì chỉ có một Khoa học duy nhất; điều thuận tụy mang tính khoa học ắt mang tính Thông Thiên Học vì điều thật sự là Thông Thiên Học thì hoàn toàn hài hòa với mọi sự kiện và vì vậy đạt mức độ khoa học cao nhất.

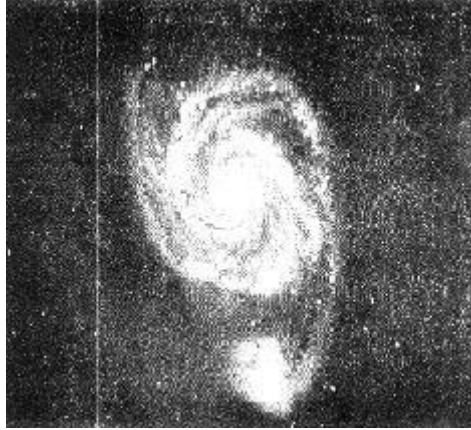
Thành tựu vĩ đại nhất của khoa học hiện đại là trình bày cho cái trí biết suy tư quan niệm về những hiện tượng hiện hữu coi đó là những yếu tố trong một quá trình rộng lớn gọi là Tiến hóa. Ta hãy tìm hiểu đại khái coi tiến hóa nghĩa là gì theo khoa học, thì ta mới dễ dàng hiểu được tiến hóa nghĩa là gì theo Thông Thiên Học.

Trước hết ta hãy xét đại tinh vân Orion (Hình 1). Đó là một khối vật chất hỗn mang ở tình trạng nóng kịch liệt, có đường kính cả triệu triệu dặm. Đó là một khối mây mờ hồ, tràn đầy năng lượng, nhưng trong chừng mực mà ta có thể quan sát được thì đó là năng lượng không tạo ra một công việc hữu ích nào.



Hình 1  
Đại Tinh vân Orion

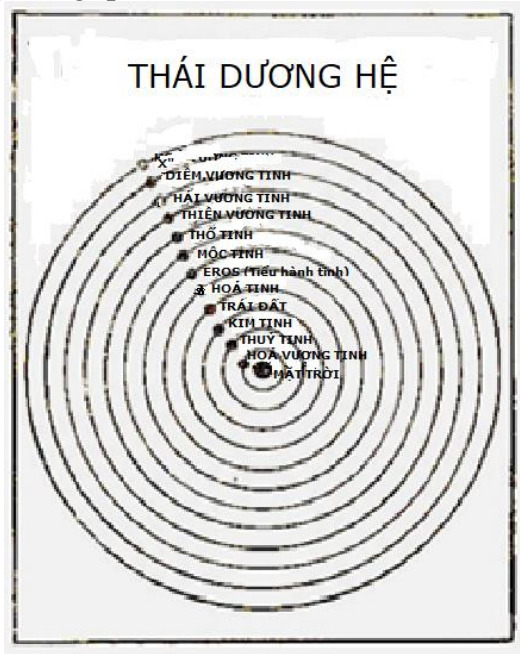
Nhưng có những tinh vân khác cung cấp cho ta một sự chỉ đạo về khuynh hướng nhất định trong khi tiến hóa. Tinh vân Canes Venatici (Hình 2) chẳng những quay tròn xung quanh một trung tâm mà còn có vẻ tách ra thành những phân bộ rõ rệt tức những cánh tay đòn. Vật liệu của những cánh tay đòn trong khi duy trì chuyển động quanh tâm điểm, sẽ từ từ ngưng tụ lại xung quanh một hạt nhân hoặc nhiều hạt nhân hơn nữa. Mỗi hạt nhân sẽ trở thành một ngôi sao.



Hình 2  
Tinh vân Canes Vebatici

Ta có thể nêu ra định đề về một quá trình tương tự đối với giai đoạn kế tiếp. Vật liệu của mỗi ngôi sao đều trải qua một sự biến đổi. Hoặc là vì tình huống nội tại hoặc là vì chịu ảnh hưởng của một ngôi sao đi ngang qua, nó sẽ phát triển những trung tâm phụ thuộc. Vật chất trong tinh vân sẽ ngưng tụ lại xung quanh các trung tâm phụ ấy rồi từ từ các trung tâm này sẽ trở thành các hành tinh chạy xung quanh hạt nhân trung tâm tức ngôi sao.

Như vậy đối với ngôi sao của chính ta tức Mặt trời, ta nhận thấy sự tiến hóa đã được thành tựu ra sao; ngày nay đó là một Thái dương hệ có trật tự với một mặt trời ở trung tâm và các hành tinh tùy tùng chạy xung quanh nó. (Hình 3).

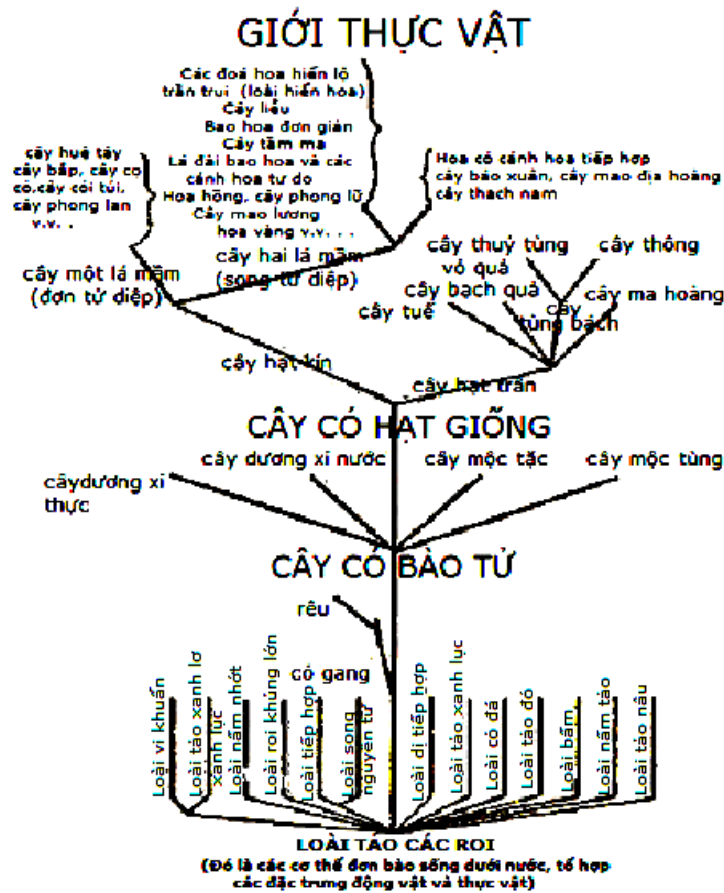


Hình 3

Thế còn giai đoạn kế tiếp thì sao? Vào lúc này bên trong Thái dương hệ đã có xuất hiện những nguyên tố hóa học nhẹ. Trong đó có khí Hydro, Carbon, khí Nitơ, khí Oxy, Phosphor, Calci, Sắt và các nguyên tố khác; chúng sẽ gia nhập vào một vài tổ hợp; thế rồi Sự Sống sẽ xuất hiện lần đầu tiên. Bây giờ ta sẽ có một số vật chất nào đây dưới dạng nguyên sinh chất, là hình tướng đầu tiên của Sự Sống. Thế rồi giai đoạn kế tiếp ra sao?

Nguyên sinh chất này cũng được bố trí thành những nhóm và những tổ hợp; nó có dạng cơ thể thuộc cả giới thực vật lẫn động vật. Trước hết ta hãy quan sát điều gì xảy ra cho nó, khi nó trở thành cơ thể thực vật.

Ta ắt có thể nhận thấy hai hoạt động từ lúc bắt đầu của loại vật chất sống động này: một là cơ thể muốn duy trì sự sống càng lâu càng tốt qua việc dinh dưỡng; hai là cơ thể tạo ra một cơ thể khác giống như chính mình. Do sự thôi thúc của hai bản năng này, nó sẽ “tiến hóa” nghĩa là chúng ta ắt thấy cơ thể đơn giản khoắc lẩy một cấu trúc phức tạp. Tiến trình này sẽ tiếp tục, từng giai đoạn một, cho tới khi từ từ xuất lộ ra giới thực vật trên mỗi hành tinh, chẳng hạn như giới thực vật đang có trên hành tinh của chính ta (Hình 4).



Hình 4

Mỗi giai đoạn kế tiếp đều phát triển từ giai đoạn trước đó; mỗi giai đoạn tổ chức sao cho kéo dài sự tồn tại của mình và sinh ra loài hậu duệ tốt hơn. Mỗi giai đoạn đều “tiến hóa” hơn giai đoạn ngay trước nó. Từ các cơ thể đơn bào, chẳng hạn vi khuẩn thực vật, loài tảo và loài nấm, các cây có bào tử phát triển ra và có thể truyền tử lưu tồn theo một cách thức mới mẻ; về sau này có một phương pháp truyền giống tốt hơn được triển khai nhờ vào các hạt giống. Mãi về sau mới tới giai đoạn các cây có nở hoa, khi các cơ thể cá biệt chỉ tốn ít năng lượng nhất mà vẫn duy trì được mạng sống của chính mình, trong khi đồng thời lại sinh ra một số lớn con cháu. Hết giai đoạn này sang giai đoạn khác, cơ thể càng ngày càng phức tạp; nhưng chính mức độ phức tạp ấy khiến cho nó có thể “sống” thỏa đáng hơn, nghĩa là chỉ cần tốn ít sức lực nhất mà vẫn sinh con đẻ cái được kéo dài mạng sống, đồng thời tạo ra một loại hậu duệ có những tiềm năng mới mẻ và lớn lao hơn để tự biểu hiện so với cha ông mình.



chịu của các quan năng mà ta gọi là chơi đùa. Cái sự thật tổng quát này phải được nhìn nhận là duy trì sự sống dưới dạng đỉnh cao: sự sống của con người cũng như sự sống các loài khác. Xét theo một khía cạnh nào đây thì sự tiến hóa của loài người là một phương tiện càng ngày càng giải phóng sự sống ra khỏi việc chỉ quần quật nai lưng ra làm việc và càng ngày càng dành nhiều thời khoảng sống cho việc thư giãn, chẳng hạn như hoạt động văn hóa dễ chịu, thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ, đi du lịch, vui chơi giải trí<sup>[1]</sup>.

Đôi khi từ đám tinh vân hỗn mang cho tới con người ngày nay biết suy nghĩ, chơi đùa và yêu thương thì điều này được gọi là quá trình Tiến hóa. Một sự hỗn mang đã trở thành một thế giới có trật tự với những diễn biến có thứ tự mà cái trí con người có thể lập thành bảng biểu dưới dạng các qui luật; cái bất ổn, “a-dharma” đã trở thành cái ổn định, “dharma”. Chúng ta thấy đây là những qui tắc mà thiên nhiên theo đuổi khi Nhất bản tán Vạn thù, khi không trật tự trở thành có trật tự qua sơ đồ kế tiếp. (Hình 6).

<i>NHỮNG NGUYÊN LÝ CỦA SỰ TIẾN HÓA</i>			
<i>THEO SPENCER</i>			
<i>Từ</i>	Đơn chất Vô định Đơn giản	<i>Tới</i>	Dị chất Xác định Phức tạp
	Cơ thể thấp kém và Loại hình xã hội thấp kém bao gồm nhiều bộ phận giống nhau thực thi nhiều chức năng giống nhau.		Cơ thể cao cấp và Loại hình xã hội cao cấp bao gồm nhiều bộ phận khác nhau thực thi nhiều chức năng không giống nhau.
	Một loạt các bộ phận giống nhau được đơn giản sắp xếp kề cận nhau.		Một tổng thể duy nhất bao gồm nhiều bộ phận không giống nhau tùy

<sup>[1]</sup> Tác phẩm *Sự Sống*, quyển I, trang 147, của Herbert Spencer.



			thuộc lẫn nhau.
	<i>HỒN MANG</i>		
	<i>BÁT ÔN</i>		<i>CÀN KHÔN (Thế giới có trật tự)</i>
	<i>MẮT TRẬT TỰ</i>		<i>ÔN ĐỊNH</i>
			<i>CÓ TRẬT TỰ</i>

Hình 6

Thật vậy, không một con mắt nào của con người đã nhìn thấy lúc khởi đầu của quá trình này mà cũng chẳng ai liên tục quan sát nó cho đến tận ngày nay, và do đó có thể miêu tả nó theo sự quan sát trực tiếp mỗi bước trong cơ tiến hóa để bảo rằng tiến hóa là sự thật. Chúng ta chỉ có thể tái tạo quá trình này bằng cách quan sát đủ thứ tinh vân, nghiên cứu cấu trúc của các cơ thể đang còn sống và đã tuyệt chủng, bằng cách gộp lại với nhau ở chỗ này là một cái đuôi còn chỗ kia là một cái cánh. Chẳng ai dám bảo vũ trụ với mọi sự phức tạp của mình mới chỉ ra đời cách đây vài ngàn năm ngay trước khi bắt đầu có truyền thuyết lịch sử, và chẳng ai dám bảo vũ trụ ngày mai sẽ không còn tồn tại nữa. Nhưng con người không thể thỏa mãn với việc chỉ ghi nhận một vài giây phút ngắn ngủi trong hiện tại mà tâm thức mình có thể với tới được; y phải tạo ra một quan niệm nào đấy về thiên nhiên, phải nêu thành định đề quá khứ và tương lai của thiên nhiên. Quá khứ và tương lai ấy được xiển dương phần lớn theo phép so sánh tương tự qua một tiến trình được gọi là tiến hóa. Theo một ý nghĩa nào đấy tiến hóa chỉ là một giả thuyết; nhưng đó là giả thuyết thỏa đáng cho đến nay trong lịch sử loài người và đó cũng là một giả thuyết một khi đã được chấp nhận, ắt cho mọi người thấy được tiến hóa có mặt ở khắp mọi nơi.

Cho dù việc khảo sát vũ trụ càn khôn theo sự minh giải của thuyết tiến hóa do khoa học hiện đại giảng dạy có hấp dẫn đến đâu đi chăng nữa, song le trong ấy vẫn có một yếu tố u ám, đó là vai trò không quan trọng của cá thể trong vở tuồng miên viễn ấy. Thiên nhiên làm việc, “tiến hóa”, tiêu tốn năng lượng bừa bãi để xây dựng hết hình tướng này đến hình tướng khác. Nhưng nó dường như vung tay quá trán khủng khiếp, tạo ra nhiều hơn hẳn các hình tướng mà nó cung cấp được sự bảo dưỡng. Thời gian chẳng có ý nghĩa gì mấy và cá thể chẳng qua chỉ nhỏ nhoi; thật vậy, chỉ có ý nghĩa chừng nào nó còn sống. Trong cái kiếp sống ngắn ngủi ấy của cá thể, thiên nhiên mỉm cười với nó, vuốt ve nó dường như thể mọi chuyện đều được hoạch định vì ích lợi của nó. Nhưng sau khi nó đã tiến được một bước theo sự chỉ đạo của thiên nhiên, sau khi nó đã sinh con đẻ cái hoặc đã biến đổi được một chút cái môi trường xung quanh dành cho người khác sống trong đó thì cái chết lù lù xuất hiện và nó bị diệt vong. Cái “tôi” đã từng vỗ ngực xưng tên, đã từng thôi thúc mỗi cá thể sinh tồn, phấn đấu, mưu cầu hạnh phúc không còn tồn tại nữa, bởi vì chính chúng ta không quan trọng mà nòi giống mới quan trọng: “nó có vẻ chăm sóc xiết bao tới nòi giống và thờ ơ xiết bao với kiếp sống cá thể”. Ngày nay Nineveh và Babylon đâu rồi, cũng như cái “thời oanh liệt của Hi Lạp và đế quốc La Mã”?

Cho tới tận cái bàn thờ Ngày và Đêm  
 Khi Số phận đưa đẩy con người vốn chỉ là các Quân cờ trên Bàn cờ;  
 Tiến những nước cờ đi đây đi đó, lấy vợ lấy chồng để rồi cũng chết,  
 Và từng người một, cát bụi lại trở về cát bụi.

Xét theo viễn cảnh này thì tiến hóa thật là dễ sợ, một qui trình máy móc thật thanh thản với sự toàn năng và tàn nhẫn. Nhưng bởi vì xét cho cùng đó là một quá trình, cho nên dù ta thích hay chẳng thì có lẽ đưa những nhận xét cá nhân vào đây cũng không được thích đáng lắm. Thế nhưng bởi vì chúng ta là những người nam và nữ biết suy tư và ham muốn, cho nên ta cứ phải đưa cái yếu tố cá nhân vào nhân sinh quan của mình; và khi xem xét sự tiến hóa thì ta thấy viễn cảnh đối với chúng ta trên cương vị cá thể chẳng lấy gì làm khích lệ lắm. Chúng ta chỉ là những bọt bèo trên biển cả, xuất hiện mà chính ta đâu có muốn, rồi ngưng tồn tại theo đuổi những sự phát triển trong một quá trình mà ta không kiểm soát được. Ta giống như “chất liệu trong những giấc mơ mà kiếp sống bọt bèo của ta được vo tròn bóp méo qua một giấc ngủ”.

Liệu có chẳng bất kỳ quan niệm nào khác về quá trình tiến hóa vốn có thể cho ta thấy một viễn cảnh khích lệ hơn? Chính Thông Thiên Học đã đưa ra một quan niệm mới trong giáo lý về việc Tiến hóa của Sự Sống xuyên qua sự tiến hóa của hình tướng.

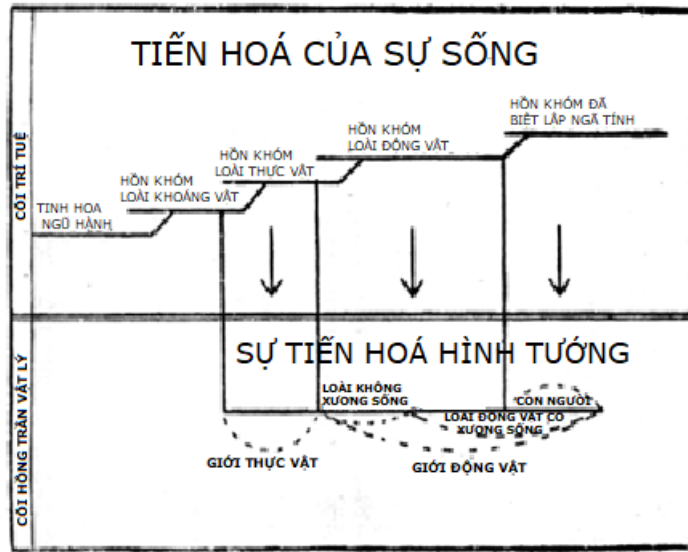
Khi nhà khoa học thời nay khảo sát thiên nhiên thì y nhận thấy có hai yếu tố không tách rời khỏi nhau được là vật chất và lực; còn một yếu tố thứ ba mà ta gọi là “sự sống” thì nhà khoa học coi đó là tác dụng do tương tác của hai yếu tố nêu trên. Khoa học gia thấy vật chất có khả năng sống lẫn khả năng biết và y coi như không một quan năng nào (cả sống lẫn biết) có thể tồn tại độc lập với vật chất. Xét về cơ bản thì quan niệm này là đúng; nhưng theo Thông Thiên Học thì ta cần có một sự biến đổi mà ta có thể phát biểu như sau đây.

Cũng giống như ta thấy không có vật chất nào mà không có lực, và không có lực nào mà không ảnh hưởng tới vật chất; cũng vậy, có tồn tại một mối quan hệ tương tự giữa sự sống và vật chất. Cả hai không tách rời ra khỏi nhau được và không cái nào là sản phẩm cái kia.

Trong vũ trụ có các loại vật chất tinh vi hơn loại vật chất mà giác quan ta ghi nhận được hoặc các dụng cụ tinh xảo nhất cân đong đo đếm được. Cũng có tồn tại nhiều dạng năng lượng mà con người cho đến nay chỉ khám ra được một số ít. Có một dạng năng lượng liên hợp tác động với một vài vật chất siêu vật lý, dạng năng lượng ấy gọi là Sự Sống bản thể. Sự Sống này tiến hóa, nghĩa là nó đang từ từ trở nên càng ngày càng biểu lộ phức tạp hơn.

Tính phức tạp của các hoạt động sự sống ấy được tạo ra bằng cách xây dựng các cơ thể qua loại vật chất mà ta biết được bằng giác quan. (Còn có các phương thức hoạt động sống khác nữa, nhưng trong lúc này ta chỉ hạn chế chú ý tới những hoạt động nào mà giác quan của ta có thể nhận thức được). Chính cái sự sống này duy trì một nhóm hợp chất hóa học trong một thời kỳ nào đấy dưới dạng một cơ thể sống. Trong khi duy trì cơ thể sống ấy, sự sống đó đạt được tính phức tạp nhờ vào những trải nghiệm mà nó tiếp thu qua công cụ tiếp nhận của mình. Điều mà ta nhận thấy là cơ thể bị chết chính là việc sự sống của nó bị triệt thoái, để nhất thời tồn tại tách rời khỏi các dạng vật chất thấp nhất tức vật chất trên cõi vật lý. Tuy nhiên nó vẫn còn liên kết với loại vật chất siêu vật lý. Khi triệt thoái ra khỏi cơ thể vào lúc chết, những trải nghiệm mà cơ thể tiếp thu vẫn được sự sống duy trì dưới dạng các thói quen đã học tập được; các thói quen ấy được chuyển hóa thành các năng lực mới để kiến tạo hình tướng và trong nỗ lực kế tiếp các năng lực mới ấy sẽ được sử dụng để kiến tạo một cơ thể mới.

Nếu xem xét Hình số 7, ta ắt có thể lĩnh hội rõ rệt được quan niệm của Thông Thiên Học về Cơ tiến hóa Sự Sống.



Hình 7

Khi ta chỉ xét tới cấu trúc thôi thì ta chỉ mới quan sát được một phiên diện của tiến hóa. Đó là vì ẩn sau mỗi cấu trúc đều có một sự sống. Mặc dù một cái cây chết đi thì cái sự sống khiến cho nó linh hoạt và thôi thúc nó phản ứng với môi trường xung quanh, sự sống ấy không hề chết. Khi một đóa hoa hồng héo úa đi rồi chết và tan biến thành cát bụi thì ta biết rằng vật chất của nó đâu có bị tiêu diệt; mọi hạt cấu thành nó vẫn tồn tại vì vật chất không thể bị tiêu diệt. Cũng thế, sự sống từ đó các nguyên tố hóa học tạo ra đóa hoa hồng cũng không thể bị tiêu diệt. Nó chỉ nhất thời triệt thoái đi rồi sau này xuất hiện trở lại kiến tạo nên một đóa hoa hồng khác. Những trải nghiệm nắng gió, mưa bão bập bùng qua việc đấu tranh sinh tồn mà nó thu hoạch được qua đóa hoa hồng thứ nhất lại được từ từ sử dụng để kiến tạo nên một đóa hoa hồng thứ nhì sẽ thích nghi nhiều hơn qua việc sinh hoạt và truyền giống.

Cũng giống như một cơ thể cá biệt là một đơn vị trong một nhóm lớn hơn; cũng vậy, sự sống trong nội bộ mỗi cơ thể là một đơn vị trong một nhóm lớn hơn được gọi là “hồn khóm”. Đằng sau các cơ thể của giới thực vật nói chung có một hồn khóm thực vật, đó là một kho chứa bất diệt các lực sinh hoạt vốn đạt được sự phức tạp qua việc xây dựng các hình tượng thực vật. Mỗi đơn vị sinh hoạt trong nội bộ hồn khóm ấy, khi xuất hiện trở lại trên trần thế qua một cơ thể khác, đều nhập thế mà được phú cho toàn bộ kinh nghiệm của cơ thể đã chết đã từng được hồn khóm xây dựng nên; mỗi đơn vị vào lúc chết rồi trở về với hồn khóm đều đóng góp cho hồn khóm này cái mà nó đã thu hoạch được qua khả năng đáp ứng mới mẻ theo phản ứng với môi trường xung quanh. Điều này cũng đúng với giới động vật; mỗi loài, giống và họ đều có những ngăn kéo riêng trong cái tủ tổng quát là hồn khóm động vật.

Nguyên tắc cũng giống như vậy đối với con người, ngoại trừ con người đã trải qua giai đoạn thuộc về một hồn khóm. Mỗi người là một sự sống cá thể và mặc dù y có liên kết một cách thần bí với tất cả đồng loại trong Hội Đoàn Huỳnh Đệ Con Người, nhưng y vẫn đi con đường của riêng mình và khắc họa ra tương lai riêng của mình. Y giữ lại kinh nghiệm của mình vốn đã được thu thập từ hết kiếp này sang kiếp khác và không chia xẻ những kinh nghiệm ấy với những người khác, trừ phi y tự nguyện chia xẻ.



Trong thiên nhiên không có điều gì gọi là sự chết theo nghĩa là bị tiêu tan thành hư vô. Sự sống rút lui trong một thời gian vào môi trường xung quanh siêu vật lý và vẫn còn giữ lại nơi đó những trải nghiệm mà mình đã thu hoạch được dưới dạng các cách thức mới mẻ để xây dựng hình tướng. Mặc dù hết hình tướng này tới hình tướng kia xuất hiện rồi biến mất, nhưng các kiếp sống lần lượt của chúng chẳng qua chỉ là cùng một sự sống nhập rồi lại thoát ra khỏi đó trong vở tuồng tiến hóa. Không một mảy may kinh nghiệm nào bị mất đi, cũng như không một hạt vật chất nào bị hủy diệt.

Hơn nữa, như ta đã nói, sự sống này lại đang tiến hóa. Phương pháp tiến hóa của nó là trải qua tầng trưởng nơi các hình tướng. Mục tiêu của một bộ phận xác định thuộc sự sống hồn khóm chỉ là việc biểu lộ qua các hình tướng để khống chế mọi hình tướng khác nhờ vào việc thích nghi nhiều nhất với môi trường xung quanh, đồng thời lại có thể đáp ứng tinh vi nhất với những thôi thúc nội tại của chính sự sống. Mỗi bộ phận của một hồn khóm, mỗi loại hình sự sống, mỗi nhóm, lớp và giới đều có mục tiêu này; vì thế cho nên mới có sự đấu tranh khốc liệt trong thiên nhiên. Thiên nhiên “nhe răng gio vuốt như một con thú săn mồi” nhưng cuộc đấu tranh sinh tồn không phải là phí công như thoạt nhìn thấy vậy. Các hình tướng bị tiêu diệt để rồi lại được kiến tạo thành những hình tướng mới. Sự sống xuất hiện rồi lại ra đi, nhưng từng bước một nó tiến gần hơn hình tướng mà nó mưu tìm. Sự sống không hề bị mất đi, sự phí phạm chẳng qua chỉ là bề ngoài thấy vậy, còn sự đấu tranh tàn nhẫn lại là phương thức để xác định những hình tướng tối ưu trong môi trường xung quanh hàng biến dịch.

Đối với một môi trường xung quanh cho sẵn, khi các hình tướng thích ứng nhất đã được triển khai ra thì cái bộ phận đặc thù trong hồn khóm vốn tuôn đổ xuống qua những hình tướng ấy một cách trọn vẹn và phong phú đã đánh dấu được một thời kỳ mà nó khống chế; và khi môi trường xung quanh lại thay đổi thì một lần nữa việc mưu tìm những hình tướng kế tiếp thích hợp hơn lại tiếp tục. Như vậy, mọi bộ phận trong hồn khóm của giới thực vật và động vật đang đấu tranh trong cuộc phấn đấu sinh tồn của loài thích hợp nhất. Thế nhưng trong cuộc đấu tranh ấy không có một đơn vị sự sống nào bị tiêu diệt; chiến thắng mà một loại hình thành tựu được không phải vì chính mình mà vì toàn thể sự sống vốn đang mưu tìm chính cái hình tướng tối ưu để cho nó bộc lộ những năng lực tiềm tàng của mình qua đó.

Khi đang tiến hóa thì sự sống cũng trải qua nhiều giai đoạn. Trước hết nó xây dựng hình tướng trong vật chất siêu vật lý, lúc bấy giờ ta gọi nó là sự sống “tinh hoa ngũ hành”. Thế rồi cùng với những trải nghiệm trong việc xây dựng đã qua, nó làm “linh hoạt” các nguyên tố hóa học tạo thành các tổ hợp để rồi trở thành hồn khóm của giới khoáng vật. Kế đó nó xây dựng nguyên sinh chất, làm linh hoạt các hình tướng thực vật rồi sau đó làm linh hoạt các hình tướng động vật trong một thời kỳ sau này. Kế đó, ta có giai đoạn tiếp theo là con người. Bây giờ sự sống kiến tạo nên các cá thể có khả năng suy tư và yêu thương, có thể xả thân vì lý tưởng, vì . . .

. . . khi phấn đấu trở thành Con người, con sâu, cái kiến  
Cùng leo lên qua đủ mọi nấc thang xoắn ốc hình tướng.

Và con người không phải là mắt xích cuối cùng trong chuỗi xích ấy.

Trong mọi qui trình vũ trụ từ nguyên tử đến con người, có một yếu tố mà ta phải xét đến nếu ta muốn hiểu qui trình này cho chính xác. Mặc dù vật chất tiến hóa từ đồng trạng sang dị trạng, từ bất định sang xác định, từ đơn giản sang phức tạp, nhưng sự sống lại không tiến hóa như thế. Tiến hóa của vật chất là bố trí lại, còn tiến hóa của sự sống là tháo bung ra,

bộ lộ ra. Trong tế bào đầu tiên của vật chất sống đã có tồn tại, Shakespeare và Beethoven theo một phương cách nào đó mà ta không tài nào hiểu nổi. Thiên nhiên có thể cần tới nhiều triệu năm để bố trí lại chất liệu, “tuyển trạch” hết thời kỳ này sang thời kỳ khác, cho đến khi tìm được tổ hợp thích đáng, để cho Shakespeare và Beerhoven có thể từ trong lòng thiên nhiên xuất lộ ra thành những diễn viên chính trong màn kịch của vở tuồng thiên nhiên. Thế nhưng suốt trong thời kỳ ấy, xuyên qua nhiều triệu năm, sự sống vẫn duy trì cả hai nhân vật ấy bên trong bản thân mình một cách đầy bí nhiệm. Sự sống tiến hóa không phải bằng cách nhận vào mà bằng cách cho ra. Đó là vì ngay tận gốc rễ của chính sự sống trên cương vị là chính phần hồn và phần linh thiêng của nó có một điều gì đấy còn cao cả hơn nữa, một Tâm thức. Do Ngài có đầy đủ Quyền năng, Tình thương và sự Mỹ lệ cho nên Ngài ban cho mẫu sự sống đầu tiên tất cả những gì mình hằng hữu. Cũng giống như mọi tia sáng từ toàn cảnh vinh diệu của một rặng núi có thể được một lăng kính hội tụ lại thành ra một điểm hình học không ai thấy được; cũng vậy, mỗi mầm sống được coi như là một tụ điểm của cái sự Tồn tại vô lượng ấy. Ngài ngự với trọn cả sự viên mãn của mình bên trong mỗi tế bào theo sự chỉ đạo của Ngài, vào đúng lúc thì Shakespeare và Beethoven xuất hiện, ta gọi tác động ấy là Tiến hóa.

Nếu việc nghiên cứu sự tiến hóa của hình tướng theo khoa học hiện đại đã làm cho vũ trụ quan trước kia của ta mở rộng ra và chính xác hơn thì việc nghiên cứu sự tiến hóa sự sống lại càng có những hệ quả nổi bật hơn nữa. Đó là vì những yếu tố phức tạp mới lại xuất hiện trong khía cạnh sự sống của tiến hóa và việc xét tới chúng có nghĩa là ta đánh giá lại diễn trình tiến hóa. Yếu tố phức tạp đầu tiên là trong nội bộ những hình tướng mà nhà khoa học nghiên cứu, có nhiều luồng sự sống tiến hóa song song, mỗi luồng lại phát triển phần lớn là độc lập với luồng kia.

Hai trong những luồng này là luồng tiến hóa nhân loại và một luồng song hành được gọi là cơ tiến hóa của chư Thiên tức Thiên thân. (Hình 8).

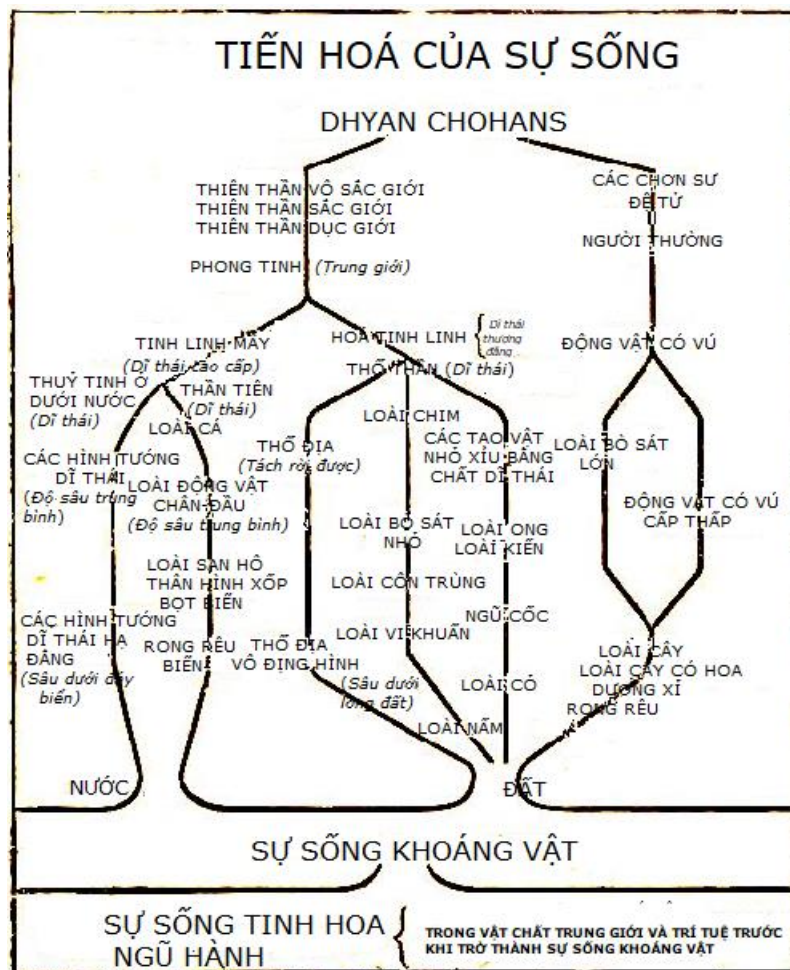
CÁC LOẠI HÌNH TIẾN HÓA					
1. NHÂN LOẠI	2. TIẾN HÓA CỦA CHƯ THIÊN	3	4		
<i>Con người Toàn bích</i>	<i>“Thiên thân” hoặc chư Thiên</i>				
<i>Nhân loại</i>					
<i>Động vật</i>	<i>Tinh linh thiên nhiên (Trung giới)</i>				
<i>Thực vật</i>	<i>Tinh linh thiên nhiên</i>				
<i>Khoáng vật</i>	<i>(dĩ thái)</i>				
<i>Tinh hoa ngũ</i>	<i>Động vật</i>	<i>Sự óng</i>	<i>Nguyên tử và các</i>		

<i>hành</i>	<i>Thực vật</i> <i>Khoáng vật</i>	<i>Tế</i> <i>ào</i>	<i>nguyên tố</i> <i>hóa học</i>			
-------------	--------------------------------------	------------------------	------------------------------------	--	--	--

Hình 8

Như ta đã nêu rõ, sự sống nhân loại có trải qua những giai đoạn trước kia là sự sống động vật, thực vật, khoáng vật và tinh hoa ngũ hành. Tuy nhiên, cũng từ sự sống khoáng vật ấy nó lại được phân kỳ sang một kênh dẫn mới trải qua các giai đoạn hình tượng thực vật, hình tượng động vật, rồi tới hình tượng “tinh linh thiên nhiên” tức giới thần tiên trong truyền thuyết rồi chuyển thành chư thiên thần hoặc chư thiên. Còn một luồng tiến hóa song hành nữa mà ta chẳng biết được bao nhiêu là sự sống của các tế bào với những giai đoạn trước kia và những giai đoạn vị lai. Cũng có thể còn một luồng tiến hóa riêng biệt nữa khi sự sống trải qua electron, ion và nguyên tố hóa học. Trên hành tinh của ta còn có những dạng tiến hóa khác nhưng vì thiếu thông tin đầy đủ cho nên trong lúc này ta có thể bỏ qua không xét tới chúng.

Trong Hình 9 ta thấy có thang tiến hóa sự sống trải qua các hình tượng giữa nhân quần.



Hình 9

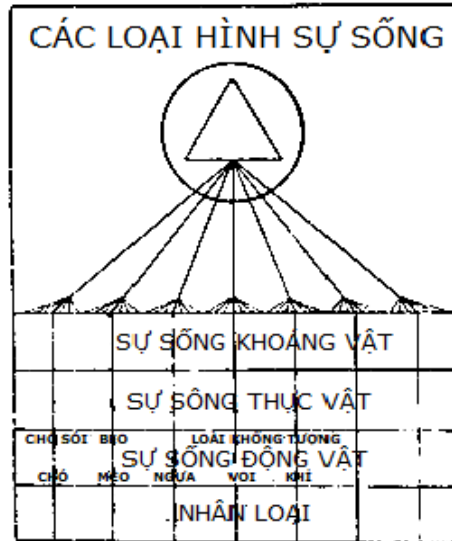
Sự sống sử dụng các cơ thể được kiến tạo bằng chất đặc, chất lỏng và chất hơi; nhưng nó cũng sử dụng những hình tướng được kiến tạo bằng vật chất vi tế hơn ở trạng thái vật chất “thứ tư” mà nhà Thông Thiên Học gọi là chất “dĩ thái”. Cũng như các loại hình vật chất còn vi diệu hơn nữa được gọi là chất “trung giới” và chất “trí tuệ”. Khi từ sự sống khoáng vật thăng lên, ta nhận thấy có sáu luồng riêng biệt hội tụ thành các Chơn sư tức Con người Toàn bích và thành các Thiên thần Vô sắc giới hoặc Thiên thần Thượng đẳng, rồi đạt đỉnh cao nơi một loại hình thực thể cao tít vời mà ta gọi là Dhyán Chohan. Trong sáu luồng này chỉ có hai luồng sử dụng vật chất hồng trần dưới dạng tinh vi hơn tức chất “dĩ thái” (cột thứ nhất và cột thứ ba trong sơ đồ) để rồi kiến tạo hình tướng bằng chất trung giới trở thành các “phong tinh linh” (sylphs). Một luồng kiến tạo cơ thể sống dưới nước còn ba luồng sử dụng các hình tướng sống trên đất liền. Chỉ có một trong sáu luồng sự sống dẫn tới nhân loại; năm luồng kia chuyển sang cơ tiến hóa song hành của Chư thiên tức Thiên thần.

Ta phải để ý cẩn thận rằng tiến hóa của sự sống có những giai đoạn trước kia có thể nói tính kế thừa của nó đôi khi khác hẳn tính di truyền của hình tướng. Sự kiện loài động vật có vú và loài chim đều phát triển từ các hình tướng thuộc loài bò sát chỉ biểu thị có một tổ tiên chung về hình tướng thể chất. Trong khi loài rong rêu biển, nấm, cỏ và rong rêu đều có tính di truyền chung về thể chất bắt nguồn từ các cơ thể đơn bào sống dưới nước, song le sự sống lại tiến lên qua bốn luồng riêng biệt. Cũng giống như vậy, trong khi loài chim và loài động vật có vú có cùng tổ tiên xét theo thể chất, thì sự sống của loài chim có giai đoạn tiến hóa vị lai là những tạo vật bằng chất dĩ thái tức giới thần tiên trên mặt đất, rồi tới giới thần tiên bằng dĩ thái cao cấp, rồi tới thần tiên bằng chất trung giới, rồi cuối cùng là Thiên thần; song le sự sống của loài động vật có vú lại chuyển sang giới nhân loại.

Trước khi chuyển hẳn ra khỏi các hình tướng bằng chất dĩ thái ở sâu dưới mặt đất và sâu dưới đáy biển, ta phải nêu rõ rằng mặc dù cấu tạo bằng “vật chất” một hình tướng dĩ thái vẫn có thể đi xuyên qua và tồn tại trong một tảng đá rắn chắc hoặc dưới biển, cũng giống như không khí có thể đi xuyên qua một đồng củi hoặc vẫn tồn tại giữa các khe hở ở giữa các thanh củi. Ngay cả những chất liệu thô đặc nhất của ta cũng có nhiều lỗ trống đối với các loại hình vật chất dĩ thái; và các cơ thể được kiến tạo bằng những loại hình chất dĩ thái này không khó khăn gì khi tồn tại bên trong lòng đất hoặc dưới đáy biển, vì chúng không chịu ảnh hưởng của nhiệt hoặc áp suất vốn khiến cho các tạo vật thể chất thông thường không thể sống được.

Nếu ta chỉ xét loài người không thôi thì ta cũng có thể quan sát thấy sự biến dị tổng quát ấy của sự sống (Hình 10).





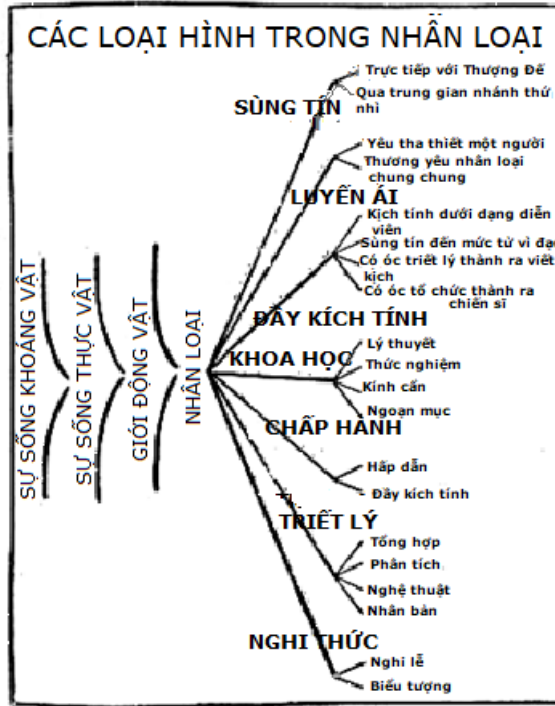
Hình 10

Luồng sự sống, sau này trở thành nhân loại, đã có những dấu hiệu chuyên biệt hóa sơ bộ, ngay cả trong những giai đoạn đầu tiên trải qua sự sống tinh hoa ngũ hành, khoáng vật và thực vật; ta bắt đầu nhận thấy những đặc điểm ấy rõ rệt hơn khi đạt tới giới động vật. Có bảy loại hình căn bản của sự sống tiến lên làm người; trong mỗi loại hình đều có những biến thái khi nó ít nhiều chịu ảnh hưởng của loại hình khác. Các loại hình trường tồn trong suốt mọi giới thiên nhiên có trước giới nhân loại. Sự sống của loài chó luôn luôn tách biệt với sự sống của loài mèo; sự sống của loài voi khác hẳn hai loài kia. Sự sống loài chó tiến hóa qua hình dáng các con chó sói, con lang và các loài chó khác trước khi nó được hiện thân cao cấp nhất qua loài chó gia súc. Các loại hình khác của sự sống động vật như loài mèo, loài ngựa, loài voi, loài khỉ đều có những “kiếp hiện thể” trước kia trải qua các hình tướng đã man hơn thuộc thời tiền sử thuộc cùng một dòng giống. (Ta sẽ bàn tới đề tài này đầy đủ hơn ở Chương VII nói tới “Sự tiến hóa của loài thú”.

Khi ta xét tới những loại hình này đến lúc xuất hiện làm người thì một quan niệm hấp dẫn nhất về loài người mở ra trước mắt ta. Chẳng cần phải tưởng tượng bao nhiêu cũng thấy rằng khi nhập vào loài người, sự sống của loài chó sẽ xuất hiện thành linh hồn sùng tín, tận tụy. Việc phân loại trong Hình 11 tuyệt nhiên không mang tính chung cuộc, nó được trình bày theo kiểu gợi ý hơn là cung cấp một manh mối hoàn toàn chính xác cho điều bí nhiệm về tính khí. Bảy loại hình đều được nêu rõ, không loại hình nào tốt hơn hoặc cao siêu hơn loại hình kia. Tất cả đều cần thiết trong vở tuồng tiến hóa vĩ đại và mỗi loại hình vĩ đại ở chỗ nó đóng góp vào cho toàn thể cái sự phát triển của Sự Sống và Tâm thức Thiêng liêng Nhất như mà Thượng Đế đã an bài cho nó.

Nếu ta khảo sát những linh hồn sùng tín xung quanh mình thì ta ắt nhận thấy một số đi trực tiếp lên Thượng Đế bằng cả linh hồn và trí tuệ, còn một số khác cảm thấy Thượng Đế mơ hồ nếu không quan niệm Ngài dưới dạng một Hóa thân hay Đấng trung gian nào đấy, chẳng hạn như Chúa Giê su Ki Tô hoặc Đấng Shri Krishna.





Hình 11

Cũng có những linh hồn sùng tín chịu ảnh hưởng của làn sóng sinh hoạt đầy kịch tính, thế là họ thèm được tử vì đạo, chẳng phải vì cao ngạo hoặc muốn ra vẻ ta đây, mà chỉ vì cuộc đời sùng tín ấy không có được thực chất nếu nó không liên tục mang nhiều kịch tính. Lòng yêu thương Thượng Đế và ý muốn sống cuộc đời của Đấng Ki Tô trong tâm trí của Tolstoy khiến cho ông tự đồng nhất hóa mình với kẻ nghèo hèn bị dày xéo qua những phương thức hướng ngoại và đóng vai trò trong một tình huống đầy kịch tính mới tràn đầy ý nghĩa.

Loại hình luyện ái cũng có nhiều biến thể. Có những người suốt cả đời chỉ tập trung yêu thương một linh hồn duy nhất thôi, đó là những Romeos và Juliets trong đám chúng ta, sẵn sàng từ bỏ mọi người vì một người. Có những người khác có thể yêu thương ít nồng thắm hơn nhưng họ thích thú khi tỏ ra tình thương trong một phạm vi rộng lớn hơn như cha mẹ, con cái và bạn bè, họ bị thu hút bởi những kế hoạch hoạt động mang tính nhân ái.

Những loại hình đầy kịch tính mà trên đây ta nhắc tới một biến thể của nó thật là thú vị vì người ta thường hiểu lầm nó. Đối với họ thì cuộc đời chẳng có thực chất nếu đó không phải là diễn biến trong một màn trình diễn của vở tuồng. Hạnh phúc không còn là sung sướng nữa nếu không phải đó là một vở tuồng mà linh hồn mình đang đóng vai “kẻ mạnh”, đau thương không còn là thâm thảm nữa trừ phi nó “giống như Niobe, khóc suốt suốt”. Có một biến thể bị thu hút lên sân khấu, phát triển quan niệm song đôi về hành động dưới dạng bản ngã và phi ngã; khi chịu ảnh hưởng của loại hình sống đầy triết lý thì một linh hồn khác ắt phát triển theo hướng viết kịch; còn linh hồn đầy kịch tính mà có khuynh hướng chấp hành tổ chức thì thấy cuộc đời thật hấp dẫn khi mình là người cầm quân đánh giặc hoặc thủ lĩnh của một đảng chính trị.

Trong loại hình khoa học thì các biến thể lý thuyết và thực nghiệm rất dễ nhận ra được. Hiện nay thì loại hình thứ ba, kính cẩn, không thông lệ như thế, nhưng đó là linh hồn tràn đầy nhiệt huyết nghiên cứu khoa học, thế mà triền miên cảm thấy vũ trụ là những lớp vỏ sống động của Thượng Đế. Nhà khoa học với phương pháp ngoan mục thì lại chịu ảnh

hưởng của loại hình đầy kịch tính, cách ứng xử của y không nhất thiết là do lòng hiếu danh hoặc muốn xuất hiện “dưới ánh đèn sân khấu” mà chỉ vì y đang sống đúng theo cái tính khí mà Trời đã phú cho mình.

Trong loại hình chấp hành tổ chức cũng có những biến thể đầy kịch tính thể hiện qua nhiều lãnh tụ chính trị; còn một loại hình khác mang tính hấp dẫn thì có thể gọi hứng cho thuộc cấp trung thành sâu sắc với mình nhưng tuyệt nhiên không mang tính ngoạn mục (nếu có), họ thích đóng vai không quan trọng chừng nào công việc còn tiến triển.

Ta chẳng cần nói về loại hình triết lý; những sự khác nhau về phương thức mà đủ thứ triết gia chọn theo khi phát triển nhân sinh quan của mình là do họ đang biểu hiện Sự Sống Nhất Như bên trong bản thân. Spencer và Haeckel, Ruskin và Carlyle, Aristotle, Plato, Shankaracharya, Ramanujacharya, Kant, Hegel, Spinoza và những vị khác đều là đại diện điển hình của một số trong nhiều biến thể thuộc “Cung” này. Những người mà hệ biểu tượng rất thu hút họ lại thuộc về một loại hình khác bị hiểu lầm rất nhiều. Đối với những người này thì cuộc sống là không có thực chất nếu đó không phải là ẩn dụ. Điển hình của loại này là Thánh John, tác giả *kinh Khải huyền*, ngài rất thích thú với các biểu tượng và ẩn dụ. Ta thấy một biến thể của loại hình này là những người cảm thấy tôn giáo chỉ có thực chất khi có nghi thức đi kèm theo. Lễ phục lộng lẫy, đám rước tưng bừng, hương hoa ngào ngạt, quì lạy bái sám, đó là một phần trong nghi thức thờ cúng của loại hình này.

Bằng nhiều cách khác nhau, THƯỢNG ĐẾ đang rèn luyện con mình để trợ giúp mình trong công tác chung và trước mắt Ngài thì tất cả đều bình đẳng. Ngài đã gọt giũa nên một con đường cho mỗi loại hình; mỗi loại hình khi bước đi trên con đường của riêng mình thì cùng lúc đó phải khích lệ các loại hình khác đi trên con đường riêng của họ.

Đề tài này thực là hấp dẫn nhưng ta đã nói đủ để chứng minh một điều gì đấy về Cơ tiến hóa Sự Sống, và gọi ra một đường lối tư tưởng, quan sát, sẽ mang lại nhiều minh triết.

Như vậy, việc quan sát nhanh gọn cơ sáng tạo từ tinh vân Orion cho tới con người đã chứng minh có một diễn trình tiến hóa hằng tác động để Nhất bản tán Vạn thù. Đó không phải là một qui trình mà từ góc cạnh Vạn thù, mỗi sinh linh chỉ phấn đấu cho chính mình, mà là mỗi sinh linh từ từ ngộ ra được rằng biểu hiệu cao siêu hơn của mình tùy thuộc vào việc phụng sự cho những sinh linh khác, bởi vì tất cả đều chỉ là Một theo lý vạn thù qui nhất bản. Đó không phải là một loạt những bộ phận giống hệt nhau chỉ được sắp xếp kề cận nhau mà là một tổng thể duy nhất được cấu tạo từ những bộ phận khác nhau tùy thuộc lẫn nhau, đó mới là chủ điểm của Cơ tiến hóa Hình tượng; cũng không phải là một tính khí duy nhất, một tín hiệu hoặc phương thức phụng sự duy nhất mà là nhiều tính khí đa dạng; nhiều tín hiệu và phương thức phụng sự đa dạng, tất cả kết hợp lại để hợp tác với THƯỢNG ĐẾ ngõ hầu giúp nhau ngộ ra được và hiện thực hóa điều Ngài đã hoạch định cho chúng ta, đó bao giờ cũng là chủ điểm của cơ tiến hóa Sự Sống.